

Số: /QĐ - TĐHHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận thí sinh trúng tuyển vào các ngành đại học chính quy năm 2021 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập THPT (Học bạ) đợt 1 (Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2020 trở về trước)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2020 TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-HĐTĐHHN, ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Công văn số 1444/BGDĐT-GHĐH ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 1340/TĐHHN, ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc báo cáo Đề án tuyển sinh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2106/QĐ-TĐHHN ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Phê duyệt điểm chuẩn vào các ngành đại học chính quy năm 2021 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập THPT (Học bạ) đợt 1 (Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2020 trở về trước);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 18 tháng 5 năm 2021;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 475 thí sinh trúng tuyển vào các ngành đại học chính quy năm 2021 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập THPT (Học bạ) đợt 1. Cụ thể như sau:

Trụ sở chính tại Thành phố Hà Nội:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Số thí sinh trúng tuyển
1	Kế toán	7340301	A00; A01; A07; D01	58
2	Quản trị kinh doanh	7340101	A00; A01; C00; D01	122

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Số thí sinh trúng tuyển
3	Bất động sản	7340116	A00; A01; C00; D01	6
4	Marketing	7340115	A00; A01; C00; D01	84
5	Luật	7380101	A00; A01; C00; D01	23
6	Biến đổi khí hậu và Phát triển bền vững	7440298	A00; C00; D01; D15	1
7	Khí tượng và Khí hậu học	7440221	A00; A01; B00; D01	0
8	Thủy văn học	7440224	A00; A01; B00; D01	0
9	Sinh học ứng dụng	7420203	A00; A01; B00; D08	0
10	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	A00; A01; B00; D01	3
11	Công nghệ thông tin	7480201	A00; A01; B00; D01	46
12	Kỹ thuật địa chất	7520501	A00; A01; D01; D15	1
13	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7520503	A00; A01; D01; D15	0
14	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	7540106	A00; B00; D01; D07	1
15	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00; A01; C00; D01	31
16	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	A00; A01; C00; D01	38
17	Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên	7850102	A00; A01; A07; D01	1
18	Quản lý biển	7850199	A00; A01; B00; D01	0
19	Quản lý đất đai	7850103	A00; B00; C00; D01	18
20	Quản lý tài nguyên nước	7850198	A00; A01; B00; D01	0
21	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	A00; B00; D01; D15	6
22	Ngôn ngữ Anh	7220201	A01; D01; D07; D15	15
23	Quản trị khách sạn	7810201	A00; A01; C00; D01	19
Tổng				473

Phân hiệu tại Tỉnh Thanh Hóa:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Số thí sinh trúng tuyển
1	Kế toán	7340301PH	A00; A01; A07; D01	0
2	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406PH	A00; A01; B00; D01	0
3	Công nghệ thông tin	7480201PH	A00; A01; B00; D01	01
4	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7520503PH	A00; A01; D01; D15	0
5	Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành	7810103PH	A00; A01; C00; D01	01
6	Quản lý đất đai	7850103PH	A00; B00; C00; D01	0
7	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101PH	A00; B00; D01; D15	0
Tổng				02

(Danh sách thí sinh trúng tuyển chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Những thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 có nghĩa vụ, quyền lợi theo Quy chế đào tạo hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng ban thư ký HĐTS, Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Vụ GDĐH - Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- Chủ tịch HĐT (đề b/c);
- Các P.Hiệu trưởng (đề biết);
- Trưởng các đơn vị thuộc Trường;
- Phân hiệu Trường tại Thanh Hóa;
- Website Nhà trường;
- Ban truyền thông và TVTS;
- Lưu: VT, ĐT. HĐTS. (4)

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Vũ Danh Tuyên**